

Số: 416 /BHXH-TST
V/v hướng dẫn thực hiện BHYT
học sinh, sinh viên năm học 2024-2025

Phú Xuyên, ngày 27 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (BHYT); Công văn số 1709/UBND-BHXH ngày 26/8/2024 của UBND huyện về việc triển khai bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh, sinh viên (HSSV) năm học 2024-2025, để việc thu và cấp thẻ BHYT HSSV đảm bảo tính thống nhất và đúng quy định, Bảo hiểm xã hội (BHXH) huyện hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối tượng tham gia, mức đóng BHYT

1.1. Đối tượng tham gia: HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp (gọi tắt là cơ sở giáo dục) trên địa bàn huyện.

1.2. Mức đóng:

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, mức lương cơ sở làm căn cứ đóng BHYT đối với đối tượng HSSV từ tháng 7/2024 là 2.340.000 đồng.

Mức đóng BHYT HSSV Năm học 2024-2025 (12 tháng) là:

$$2.340.000 \times 4,5\% \times 12 = 1.263.600 \text{ đồng}$$

Trong đó: HSSV đóng 70%: 884.520 đồng; NSNN hỗ trợ 30%: 379.080 đồng.

Lưu ý: Khi Nhà nước điều chỉnh mức đóng bảo hiểm y tế, điều chỉnh mức lương cơ sở người tham gia và ngân sách nhà nước không phải đóng bổ sung hoặc không được hoàn trả phần chênh lệch do điều chỉnh mức đóng bảo hiểm y tế, mức lương cơ sở đối với thời gian còn lại người tham gia đã đóng bảo hiểm y tế.

2. Công tác thu, cấp thẻ BHYT HSSV

2.1. Phương thức đóng và thời hạn sử dụng thẻ

- Đối với học sinh vào lớp 1 thực hiện: Học sinh sinh từ ngày 01/01/2018 đến 30/9/2018 thẻ BHYT có giá trị từ 01/10/2024; Học sinh sinh từ ngày 01/10/2018 đến 31/12/2018 thẻ BHYT có giá trị từ tháng liền kề sau tháng sinh (nếu sinh vào ngày 01 của tháng thì thu tiền đóng và thẻ BHYT có giá trị từ tháng sinh).

- Học sinh lớp 12: Thẻ BHYT có giá trị đến 30/9/2025, từ 01/10/2025 học sinh tham gia BHYT sinh viên hoặc BHYT hộ gia đình.

- Đối với HSSV đã thực hiện thu theo năm tài chính thì tiếp tục thực hiện thu theo năm tài chính (*thời hạn sử dụng ghi trên thẻ BHYT từ 01/01/2025 và tương ứng với số tiền nộp vào quỹ BHYT*).

- Đối với sinh viên năm thứ nhất của khóa học: Thẻ có giá trị sử dụng từ ngày nhập học, trừ trường hợp thẻ của học sinh lớp 12 đang còn giá trị sử dụng.

- Đối với sinh viên năm cuối của khóa học: Thẻ có giá trị sử dụng đến ngày cuối của tháng kết thúc khóa học.

- Cơ sở giáo dục thu tiền đóng phần thuộc trách nhiệm phải đóng của HSSV 12 tháng nộp vào quỹ BHYT. Thời hạn ghi trên thẻ BHYT tương ứng với số tiền nộp vào quỹ BHYT.

2.2. Lập danh sách tham gia BHYT

- Cơ sở giáo dục rà soát, đối chiếu để kịp thời cấp mới, gia hạn thẻ BHYT HSSV, tránh tình trạng cấp thiếu hoặc trùng thẻ BHYT.

- Hướng dẫn HSSV cung cấp số CCCD/ĐDCN để xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06 của Chính phủ, cài đặt ứng dụng “VssID-Bảo hiểm xã hội số” để sử dụng hình ảnh thẻ BHYT hoặc Căn cước công dân gắn chip khi đi khám chữa bệnh BHYT.

+ Đối với học sinh chưa có Căn cước công dân (*học sinh tiểu học, THCS, ...*) và chưa được xác thực với dữ liệu quốc gia về dân cư bắt buộc có sổ định danh cá nhân.

+ Đối với học sinh đầu cấp học, sinh viên năm thứ nhất, các học sinh có thẻ BHYT đối tượng khác đã hết hạn sử dụng... lần đầu tham gia BHYT tại cơ sở giáo dục, khi lập danh sách tham gia BHYT, cơ sở giáo dục yêu cầu HSSV cung cấp mã số BHXH đã có (*theo mã thẻ BHYT đã có trước đó*).

+ Đối với học sinh, sinh viên tham gia lần đầu hoặc có mã số BHXH nhưng chưa đủ thông tin hướng dẫn kê khai Mẫu TK1-TS.

+ Nộp hồ sơ và đóng tiền BHYT theo phương thức đăng ký phần thuộc trách nhiệm đóng của HSSV về cơ quan BHXH.

Để đảm bảo phát hành thẻ BHYT cho HSSV đúng thời hạn, cơ sở giáo dục lập hồ sơ giao dịch điện tử theo mẫu D03-TS và nộp số tiền đã thu cho BHXH huyện trước ngày 20/9/2024 để cấp thẻ có giá trị từ ngày 01/10/2024; trước ngày 25/12/2024 để cấp thẻ có giá trị từ ngày 01/01/2025.

3. Chi chăm sóc sức khỏe ban đầu và thù lao BHYT HSSV

- Chi chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định tại Nghị định 146/2018/NĐ-CP; đối với HSSV đã có thẻ BHYT khác như: hộ nghèo, cận nghèo, thân nhân

công an, quân đội..., cơ sở giáo dục lập danh sách để tính chung vào tỷ lệ tham gia BHYT và cấp kinh phí CSSKBD.

- Mức chi thù lao được tính trên số tiền phần HSSV tự đóng (*không tính phần ngân sách nhà nước*) theo phương thức đóng; 1,8% đối với phương thức đóng từ 12 tháng trở lên.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện BHYT HSSV năm học 2024-2025, BHXH huyện đề nghị Thủ trưởng các cơ sở giáo dục quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về BHXH huyện để hướng dẫn, phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BHXH Thành phố;
- UBND huyện (để b/c);
- Phòng GD & ĐT huyện (p/h chỉ đạo);
- Các BP nghiệp vụ (để t/h);
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Hữu Thanh



Phụ lục: Mức đóng BHYT học sinh năm học 2024 - 2025

(Kèm theo Công văn số 416/BHXXH ngày 27/8/2024 của BHXH huyện Phú Xuyên)

1. Áp dụng đối với học sinh vào lớp 1 các mức đóng BHYT cụ thể như sau:

Thời hạn sử dụng thẻ (từ ngày - đến ngày)	Số tháng	Mức lương cơ sở	Tỷ lệ đóng	Số tiền phải đóng	
				Học sinh	NSNN hỗ trợ
1	2	3	4	$5=3 \times 4 \times 2 \times 70\%$	$6=3 \times 4 \times 2 \times 30\%$
01/10/2024-31/12/2025	15	2.340.000	4,5%	1.105.650	473.850
01/11/2024-31/12/2025	14	2.340.000	4,5%	1.031.940	442.260
01/12/2024-31/12/2025	13	2.340.000	4,5%	958.230	410.670
01/01/2025-31/12/2025	12	2.340.000	4,5%	884.520	379.080

2. Áp dụng đối với HSSV đã tham gia BHYT năm học 2023-2024 thẻ BHYT đến ngày 31/12/2024, đóng một lần cho cả năm tài chính 2025.

Thời hạn sử dụng thẻ (từ ngày - đến ngày)	Số tháng	Mức lương cơ sở	Tỷ lệ đóng	Số tiền phải đóng	
				Học sinh	NSNN hỗ trợ
1	2	3	4	$5=3 \times 4 \times 2 \times 70\%$	$6=3 \times 4 \times 2 \times 30\%$
01/01/2025-31/12/2025	12	2.340.000	4,5%	884.520	379.080

3. Áp dụng đối với học sinh lớp 12 (chưa tham gia BHYT năm học 2023-2024).

Thời hạn sử dụng thẻ (từ ngày - đến ngày)	Số tháng	Mức lương cơ sở	Tỷ lệ đóng	Số tiền phải đóng	
				Học sinh	NSNN hỗ trợ
1	2	3	4	$5=3 \times 4 \times 2 \times 70\%$	$6=3 \times 4 \times 2 \times 30\%$
01/10/2024 -30/9/2025	12	2.340.000	4,5%	884.520	379.080
01/11/2024 -30/9/2025	11	2.340.000	4,5%	810.810	347.490
01/12/2024 -30/9/2025	10	2.340.000	4,5%	737.100	315.900

4. Áp dụng cho nhà trường đột tham gia: 9 tháng; học sinh lớp 12 (đã tham gia BHYT năm học 2023-2024, thẻ giá trị đến 30/9/2025).

Thời hạn sử dụng thẻ (từ ngày - đến ngày)	Số tháng	Mức lương cơ sở	Tỷ lệ đóng	Số tiền phải đóng	
				Học sinh	NSNN hỗ trợ
1	2	3	4	$5=3 \times 4 \times 2 \times 70\%$	$6=3 \times 4 \times 2 \times 30\%$
01/01/2025 -30/9/2025	9	2.340.000	4,5%	663.390	284.310

Ghi chú: Đóng tiền BHYT chậm nhất ngày 20 của tháng trước để hạn sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01 của tháng liền kề.